**TUẦN 32**

**BÀI 25: ĐẤT NƯỚC CHÚNG MÌNH (4 Tiết )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng toàn bài, phát âm đúng các tiếng dễ đọc sai, lẫn do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương*.* Biết ngắt nghỉ hơi phù hợp.

- Hiểu nội dung bài: giới thiệu về đất nước Việt Nam với 4 chủ đề bộ phận:giới thiệu chung, lịch sử đất nước, địa lí, khí hậu và trang phục truyền thống.

- Biết nói câu giới thiệu.

- Nhận diện được một số yếu tố của VB thông tin như trình tự và nội dung của các đoạn văn trong VB. Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết viết chữ viết hoa **V** (kiểu 2) cỡ vừa và cỡ nhỏ;

- Biết viết câu ứng dụng:**Việt Nam có nhiều danh lam thắng cảnh.**

- Nghe - kể câu chuyện Thánh Gióng; nhận biết các sự việc trong câu chuyện.

- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện trong câu chuyện).

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:** - Chuẩn bị bài ở nhà, tự giác đọc bài, viết, làm bài.

- Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác làm bài

- SD các kiến thức đã học ƯD vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong học tập.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước và lòng tự hào dân tộc.

- Có tình cảm trân trọng đối với người vị anh hùng dân tộc.

- Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm và có ý thức viết bài cẩn thận, sạch sẽ và có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** - Máy tính; máy chiếu; SGK, tranh minh hoạ bài đọc, phiếu thảo luận nhóm.

- Sưu tầm tranh ảnh về Thủ đô Hà Nội, cờ Tổ quốc, trang phục truyền thống của người Việt Nam.

**2. HS**: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |
| --- |
| TIẾT 1ĐỌC: ĐẤT NƯỚC CHÚNG MÌNHThứ hai, 22/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. Khởi động. (8p)- GV cho HSnghe, hát và vận động theo bài hát *Trái đất này là của chúng mình.*- GV kết hợp cho HS quan sát tranh minh hoạ phần khởi động trong SGK và chia sẻ: *Đoán xem các bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?*- GV giới thiệu bài đọc, GV ghi bảng tên bài**2. Khám phá.(25p)****HĐ1. Đọc văn bản : *\*GV đọc mẫu.***- GV đọc mẫu toàn bài đọc. *Chú ý đọc với ngữ điệu trung tính, pha chút tự hào. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.****\* HS luyện đọc từng đoạn, kết hợp đọc từ khó và giải nghĩa từ.***- GV giúp HS nhận diện các đoạn trong bài đọc. Mỗi đoạn đều được viết thành một khối riêng.- HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 1)- GV hỏi: Trong bài đọc, có từ ngữ nào em cảm thấy khó đọc ?- GV viết bảng từ khó mà HS nêu và hướng dẫn kĩ cách đọc.- HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2)- GV và HS cùng giải nghĩa từ trong phần chú thích và những từ HS muốn hỏi.***\*. HS luyện đọc trong nhóm***- GV cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4***-*** GV đánh giá, biểu dương.***\*. Đọc toàn bài***- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài.- GV gọi 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. ***Chuyển giao nhiệm vụ học tập******Tiết 2***.**HĐ2. Đọc hiểu –Trả lời câu hỏi (15p)****\* Câu 1: *Sắp xếp các thẻ theo trình tự các đoạn trong bài đọc.***- Gọi HS đọc câu hỏi - GV cho HS đọc các thẻ theo thứ tự từ thẻ 1 đến 4.- GV YC cả lớp đọc thầm lại các đoạn trong bài.- GV tổ chức thảo luận nhóm bốn để tìm các “từ khoá” được nhắc tới trong các đoạn.- GV quan sát, hướng dẫn các nhóm thực hiện. - GV mời các nhóm trình bày kết quả.- GV cùng HS thống nhất trình tự đúng.- GV nhận xét, biểu dương các nhóm.**\*** **Câu 2, 3, 4.** - GV cho HS làm việc nhóm 4: Nhóm trưởng đọc CH và giao cho các bạn trả lời. Mỗi HS TL 1 câu.- GV mời các nhóm trình bày kết quả.- GV tách làm 2 câu hỏi nhỏ- GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.- GV cho HS đặt thêm câu hỏi để tìm hiểu nội dung bài hoặc GV hỏi để HS tìm ra nội dung bài.- GV chốt lại ND bài đọc.*-* GV giáo dục HS truyền thống yêu nước và lòng tự hào dân tộc.**3. Thực hành, luyện tập (15p)****HĐ3. Luyện đọc lại**- GV mời 4 HS đại diện 4 tổ đọc bài. NX, khen ngợi**HĐ4. Luyện tập theo văn bản đọc*****Câu 1.******Tìm các tên riêng có trong bài đọc.***- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài.- GV cho HS TL nhóm, đọc lướt VB, tìm câu trả lời- GV cho các nhóm thi đua xem nhóm nào làm nhanh và đúng nhất.- GV và HS thống nhất đáp án đúng.**Câu 2. *Dùng từ “là” kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu giới thiệu.***- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS trao đổi cặp đôi- GV nhận xét, tuyên dương.**4. Vận dụng, trải nghiệm.(5p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.- GV nhận xét, động viên HS, dặn dò HS. | - HS hát và vận dộng theo bài hát.- HS chú ý quan sát- Một số HS chia sẻ trước lớp- HS lắng nghe, HS mở vở, ghi tên bài học.- HS nghe, đọc thầm theo, dùng bút chì gạch / chỗ nghỉ hơi, gạch chân những chỗ cần nhấn giọng để đọc hay hơn.- HS nhận diện được 4 đoạn.- 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn (1 lượt) và sửa lỗi phát âm.- HS nêu như *nền đỏ*, *rạng danh, lịch sử, truyền thống, lễ hội…*- HS luyện phát âm từ khó (đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh).- 4 HS đọc nối tiếp (lần 2). HS khác góp ý cách đọc.- HS cùng GV giải nghĩa các từ mình chưa hiểu- HS làm việc nhóm 4: mỗi HS đọc 1 đoạn.- 2, 3 nhóm thi đọc trước lớp.- HS nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt nhất.- Cả lớp đọc thầm cả bài.- 2, 3 HS đọc toàn bài/ HS khác theo dõi. - 2, 3 HS đọc nối tiếp câu hỏi.- HS đọc các thẻ theo thứ tự từ thẻ 1 đến 4.- HS đọc thầm lại - HS làm việc nhóm, chia sẻ trong nhóm, thống nhất câu trả lời.- HS trả lời: đoạn 3- HS chia sẻ trước lớp- Trình tự đúng.*Đáp án: thẻ 2 - thẻ 3 - thẻ 1 - thẻ 4.*- HS làm việc nhóm 4.- HS chia sẻ trước lớp:+ HS xung phong phát biểu theo ý hiểu cá nhân+ HS chú ý lắng nghe và ghi nhớ.* HS thực hành liên hệ rồi chia sẻ.

- HS lắng nghe và ghi nhớ.- 1, 2 HS nhắc lại nội dung- HS lắng nghe và ghi nhớ.- 4 HS đại diện đọc cả bài. Mỗi HS 1 lần.- HS còn lại nhận xét, khen ngợi bạn, ví dụ- 2,3 HS đọc to yêu cầu bài.- HS làm việc trong nhóm- HS chia sẻ - 2,3 HS đọc to yêu cầu bài.- HS trao đổi cặp đôi: suy nghĩ, dùng từ là và ghép để tạo câu giới thiệu.- Một số HS xung phong chia sẻ trước lớp.- Dưới lớp theo dõi, NX, HS chia sẻ cảm nhận.- HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện. |

|  |
| --- |
| TIẾT 3VIẾT: CHỮ HOA V (Kiểu 2) Thứ ba, 23/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động.(3p)**- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”+ GV đưa ra các tiếng được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: Nam, có, cảnh, Việt, nhiều, lam, danh, thắng.+ GV hô bắt đầu và đếm thời gian trong thời gian 30s, YC HS sắp xếp lại trật từ của từ khóa mới.- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới.**2. Khám phá. (15p)****HĐ1: Hướng dẫn viết chữ hoa**- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa **f** (kiểu 2).* GV hướng dẫn HS quan sát chữ viết

hoa **f** (kiểu 2)**:** *nêu độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ viết hoa* **f** (kiểu 2).A picture containing athletic game, sport  Description automatically generated Diagram  Description automatically generated- GV giới thiệu cách viết trên chữ mẫu.- GV viết mẫu trên bảng lớp (lần 1). Sau đó cho HS QS cách viết chữ viết hoa **f** (kiểu 2) trên màn hình (nếu có).- GV viết mẫu trên bảng lớp (lần 2) kết hợp nêu quy trình viết.- GV hướng dẫn HS tập viết chữ hoa **V** (kiểu 2) trên không, trên bảng con (hoặc nháp). - GV cùng HS nhận xét.**HĐ2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng**- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng:*“*Việt Nam có nhiều danh lam thắng cảnh*.”*-GV hỏi: Hãy nêu một số danh lam thắng cảnh đẹp của Việt Nam mà em biết.- GV giới thiệu trên hình ảnh một số danh lam thắng cảnh đẹp của Việt Nam.- GV chiếu mẫu câu ứng dụng.- GV hướng dẫn HS nhận xét và lưu ý khi viết câu ứng dụng sau đó chia sẻ với bạn:- GV viết mẫu tiếng có chứa chữ hoa **V** (kiểu 2).- HDHS viết bảng con tiếng có chứa chữ hoa **V** (kiểu 2).- GV cùng HS nhận xét.**3. Luyện tập - Thực hành (15p).****HĐ3: Hướng dẫn viết vở tập viết**- GV nêu yêu cầu bài viết trong vở:*+ 1 dòng chữ hoa* **V** (kiểu 2) *cỡ vừa.*- Lưu ý HS tư thế ngồi viết.- GV chiếu bài viết mẫu lên bảng/ viết mẫu. - Tổ chức cho HS viết vở. GV quan sát, hướng dẫn những HS gặp khó khăn.**HĐ4: Soát lỗi, chữa bài**- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp đôi. - GV chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em.**4. Vận dụng, trải nghiệm.(2p)**- Nhận xét tiết học, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi.- HS tích cực tham gia trò chơi.- HS nêu từ khóa: Việt Nam có nhiều danh lam thắng cảnh- HS lắng nghe- HS quan sát mẫu.*- HS nêu: Chữ* ***v*** *(kiểu 2) viết cỡ vừa**cao 5 li, cỡ nhỏ cao 2,5 li, gồm 1 nét viết liển lả kết hợp của 3 nét cơ bản (nét móc hai đẩu, nét cong phải, nét cong dưới nhỏ)*- HS quan sát và lắng nghe- HS theo dõi cách viết mẫu sau đó tự khám phá quy trình viết, chia sẻ với bạn*.*- HS QS GV viết mẫu, nhắc lại quy trình viết:- HS tập viết chữ hoa **V** (kiểu 2) trên không, trên bảng con (hoặc nháp). - HS nhận xét, tự sửa sai (nếu có).- HS đọc câu ứng dụng:- HS vận dụng vốn trải nghiệm của bản thân rồi chia sẻ.- HS chú ý theo dõi- HS chú ý theo dõi- HS cùng nhau thảo luận nhóm đôi và chia sẻ tìm ra những điểm cần lưu ý khi viết câu ứng dụng.- HS quan sát GV viết mẫu trên bảng lớp.- HS luyện viết tiếng *Việt* (**V** (kiểu 2)trên bảng con.- HS nhận xét, tự sửa sai (nếu có).- HS lắng nghe yêu cầu.- Nhắc lại tư thế ngồi viết.- HS quan sát.- HS viết vào vở tập viết- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp đôi- HS chú ý, tự sửa sai (nếu có).- HS lắng nghe.- HS lắng nghe. |

|  |
| --- |
| TIẾT 4NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN THÁNH GIÓNGThứ ba, 23/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động. (3p)**- GV cho HS quan sát tranh minh hoạ và hỏi: Tranh vẽ người anh hùng nào?- GV dẫn dắt vào bài.- GV ghi tên bài.**2. Khám phá.(10p)****Bài 1: Nghe kể chuyện**- GV hướng dẫn HS làm việc chung cả lớp: + GV chiếu tranh minh họa. + GV gọi đọc các câu hỏi dưới tranh. + GV cho HS nhận xét về các nhân vật và sự việc trong tranh.- GV giới thiệu câu chuyện. - GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh. - GV kể câu chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại để hỏi sự việc tiếp theo là gì để cho HS tập kể theo/ kể cùng GV.- GV tổ chức cho HS thực hành cặp đôi: hỏi – đáp các câu hỏi dưới mỗi tranh.- GV nhận xét, khuyến khích học sinh nhớ các chi tiết của câu chuyện.**3. Thực hành, luyện tập (15p)****Bài 2. Kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh**- GV hướng dẫn cách thực hiện:+ Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện và tập kể theo từng đoạn, không phải kể đúng từng câu từng chữ mà GV đã kể.+ Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm.- GV tổ chức thi kể chuyện giữa các nhóm.* GV động viên, khen ngợi.
* GV nhấn mạnh nội dung câu chuyện.

**Bài 3: Nói với người thân điều em thấy thú vị nhất trong câu chuyện Thánh Gióng**- GV hướng dẫn cách thực hiện: + Trước khi kể, em xem lại các tranh minh hoạ và câu hỏi dưới mỗi tranh của câu chuyện, nhớ lại một số chi tiết và sự việc chính trong truyện.+ Chọn sự việc hoặc chi tiết mình thích nói với người thân. Có thể trao đổi về một số chi tiết hoặc sự việc mà mình cảm thấy chưa rõ hoặc còn thắc mắc. **4. Vận dụng, trải nghiệm. (5p)**- GV cùng HS tóm tắt những nội dung chính trong bài học và tự đánh giá những điều mình đã làm được sau bài học. - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS trả lời: Thánh Gióng- HS lắng nghe, nhắc lại tên bài.- HS ghi bài vào vở.- HS lắng nghe và quan sát tranh.-2, 3 HS đọc các câu hỏi dưới tranh.- HS nhận biết các nhận vật và sự việc trong từng tranh.- HS chú ý- HS chú ý quan sát và lắng nghe GV kể chuyện.- HS lắng nghe, tập kể theo, ghi nhớ chi tiết câu chuyện* HS thực hành hỏi – đáp theo

cặp: trong nhóm, trước lớp.-HS chú ý lắng nghe và ghi nhớ- HS chú ý, thực hiện:+ HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, tập kể từng đoạn câu chuyện.+ HS tập kể chuyện trong nhóm.- 2, 3 nhóm thi kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn hoặc kể nối tiếp đến hết câu chuyện).- Các nhóm khác nhận xét, góp ý.- HS lắng nghe và nhắc lại- HS nghe và về vận dụng - HS tóm tắt những nội dung chính trong bài học- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)**

………………………………………………………………………………………………………

….……………………………………………………………………………………………………

**BÀI 26: TRÊN CÁC MIỀN ĐẤT NƯỚC ( 6 TIẾT )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng một VB ngắn có yếu tố biểu cảm và yếu tố thông tin đan xen; sử dụng ngữ điệu đọc phù hợp với những đoạn VB là văn xuôi và đoạn VB là thơ; làm quen với ca dao.

- Hiểu được nội dung bài: Qua bài đọc và hình ảnh minh hoạ, biết được một số địa danh tiêu biểu ở 3 miển đất nước được nhắc đến trong các bài ca dao và tranh minh hoạ.

- Nghe - viết đúng chính tả các câu ca dao trong bài *Trên các miền đất nước*. Trình bày đúng đoạn viết. Viết hoa tên riêng địa lí. Làm đúng các bài tập chính tả phân biệt ch/tr, iu/iêu.

- Phát triển vốn từ về sản phẩm truyền thống của đất nước (phở, nón lả, tò he, áo dài). Ôn kiểu câu giới thiệu.

- Viết được đoạn văn giới thiệu một đồ vật được làm từ tre hoặc gỗ.

***-*** Tìm đọc bài thơ, câu chuyện viết về cảnh đẹp trên các miền đất nước. Biết chia sẻ với các bạn về bài thơ, câu chuyện mà em đọc được. Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn cuốn sách mình mang tới lớp. Biết đọc thầm và hiểu nội dung bài viết. Ghi được vào sổ tay/phiếu đọc sách. Rút ra được những bài học từ cuốn sách đế vận dụng vào đời sống. Nhận diện được đặc điểm thể loại văn bản. Yêu thích những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp, giàu ý nghĩa, cảm xúc.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

- Biết cùng các bạn thảo luận nhóm; hợp tác làm bài

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong học tập.

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, con người Việt Nam . biết trân trọng những sản phẩm do con người làm ra.

- Có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân.

-Có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm; Có ý thức viết bài cẩn thận, sạch sẽ và có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** - Máy tính; tranh ảnh minh hoạ liên quan đến bài đọc.

- Tranh ảnh đẹp của đất nước và một số sản vật nổi tiếng ở các vùng miền...

**2. HS**: SGK.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HOC CHỦ YẾU**

|  |
| --- |
| TIẾT 1+2ĐỌC: TRÊN CÁC MIỀN ĐẤT NƯỚCThứ tư, 24/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Tiết 1****1. Khởi động. (5p)****-** GV mở băng nhạc bài *Việt Nam ơi!* và cùng HS hát, vận động theo bài hát trên.- GV hỏi HS một số câu hỏi về bài hát- GV dẫn dắt, giới thiệu bài đọc, GV ghi tên bài.**2. Khám phá.(25p)****2.1. Đọc văn bản** ***a. GV đọc mẫu.***- GV hướng dẫn cả lớp: Quan sát tranh, ảnh minh hoạ bài đọc, nêu nội dung tranh, ảnh.- GV đọc mẫu toàn bài đọc. ***b. HS luyện đọc từng đoạn, kết hợp đọc từ khó và giải nghĩa từ.***- GV giúp HS nhận diện các đoạn trong bài theo SGK. Lưu ý: GV đánh dấu STT đoạn và phân biệt màu chữ trên slide.- HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 1)+ GV mời HS nêu một số từ khó phát âm + GV viết bảng từ khó mà HS nêu và tổ chức cho HS luyện đọc.- HDHS đọc nối tiếp từng đoạn (lần 2)*-* GV và HS cùng giải nghĩa từ trong phần chú thích và những từ HS muốn hỏi. VD: ca dao, tranh hoạ đồ, Đồng Tháp Mười, quê cha đất tổ***-*** GV nhận xét, tuyên dương.***c. HS luyện đọc trong nhóm***- GV cho HS luyện đọc đoạn thơ theo nhóm 3.- Tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp từng đoạn giữa các nhóm.- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.***-*** GV đánh giá, biểu dương.***d. Đọc toàn bài***- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài thơ.- GV gọi 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ. **TIẾT 2****2. Đọc hiểu – Trả lời câu hỏi (15p)****\* Câu 1, 2, 3,** - GV cho HS làm việc nhóm 4: Nhóm trưởng đọc câu hỏi và giao cho các bạn trả lời. Mỗi HS trả lời 1 câu.- GV mời các nhóm trình bày kết quả.- GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.**\* Câu 4: Chọn ý giải thích đúng.****-** GV gọi HS đọc yêu cầu.- GV YC HS trao đổi cặp đôi, chọn ý giải thích đúng cho mỗi câu thơ. GV quan sát, giúp đỡ.- GV mời một số HS trình bày trước lớp.- GV chốt lại ND bài đọc.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV giáo dục HS niềm tự hào về một đất nước Việt Nam tươi sáng.**\* Học thuộc lòng**- GV nêu yêu cầu: Học thuộc lòng các câu ca dao trong bài.- GV hướng dẫn HS học thuộc lòng.- GV tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng.- GV khuyến khích HS đọc thuộc cho người thân nghe. **3. Luyện tập, thực hành.(10p)****3.1. Luyện đọc lại**- GV đọc diễn cảm toàn bài.- Yêu cầu từng HS tự luyện đọc toàn bài.- GV mời 1 - 2 HS đọc lại cả bài. Cả lớp đọc thầm theo.=> GV nhận xét, biểu dương.**3.2. Luyện tập theo văn bản đọc*****Câu 1.*** ***Tìm những tên riêng được nhắc đến trong bài.***- GV cho HS đọc yêu cầu bài tập.- GV mời HS nhắc lại các tên riêng gồm…?+ Khi viết tên riêng, em cần lưu ý điều gì?- GV cho HS xem lại VB và yêu cầu HS tìm tên riêng.- GV cho HS thi tìm tên riêng bằng cách viết ra thẻ giấy hoặc bảng con.- GV mời trình bày.- GV NX, thống nhất câu TL, tuyên dương HS- GV nhận xét, tuyên dương.**Câu 2: *Các câu ở cột A thuộc kiểu câu nào ở cột B?***- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.- GV tổ chức cho HS thực hành cặp đôi: Nhắc lại em hiểu thế nào là câu giới thiệu, câu nêu hoạt động và câu nêu đặc điểm.- GV cho HS thực hành cặp đôi trên phiếu.- GV nhận xét, khen ngợi.- Nhận xét, khen ngợi.4. **Vận dụng, trải nghiệm.(5p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.- GV nhận xét tiết học, tuyên dương HS.- GV khuyến khích HS vận dụng nói câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm trong cuốc sống hằng ngày. | - HS hát và vận động theo bài hát- HS trả lời- HS mở vở ghi tên bài.- HS nêu - HS nghe, đọc thầm theo.- HS nhận diện được 3 đoạn:+ Đoạn 1: Từ đầu đến *những câu ca dao;*+ Đoạn 2: Tiếp theo đến *lóng lánh ác tôm;*+ Đoạn 3: Còn lại - 3 HS đọc nối tiếp đoạn (1 lượt). + HS nêu như đi ngược về xuôi, quanh quanh...+ HS luyện phát âm từ khó (đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh).- 3 HS đọc nối tiếp (lần 2). HS khác góp ý cách đọc.- HS cùng GV giải nghĩa các từ mình chưa hiểu.- HS luyện đọc trong nhóm và góp ý cho nhau.- 2 – 3 nhóm thi đọc. - HS nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt nhất.- HS chú ý.- Cả lớp đọc thầm cả bài.- 2, 3 HS đọc toàn bài/ HS khác theo dõi.- HS lắng nghe.- HS làm việc nhóm 4.* HS chia sẻ trước lớp:

- HS đọc yêu cầu.- 2, 3 HS đọc trước lớp các câu trong bảng.- HS trao đổi cặp đôi.- Một số (3 - 4) HS phát biểu trước lớp. - HS chú ý lắng nghe- HS chú ý lắng nghe và ghi nhớ* HS chú ý.
* HS học thuộc lòng.
* 2 – 3 HS thi đọc thuộc lòng trước lớp.

- Hs lắng nghe và ghi nhớ thực hiện- HS chú ý lắng nghe.- 1 – 2 HS đọc lại các đoạn dựa theo cách đọc của giáo viên. HS khác đọc thầm theo.- HS đọc lại- 1 -2 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- 2 HS nhắc lại: Tên riêng gồm tên người, tên địa lí/ tên vùng miền, tên tỉnh...- Khi viết tên riêng, em cần viết hoa chữ cái đầu tiên tạo thành mỗi tên riêng đó.- HS đọc thầm lại bài đọc, tìm các tên riêng.- HS viết ra thẻ giấy hoặc bảng con.- HS nêu yêu cầu bài tập.- HS trao đổi với bạn, nhắc lại kiến thức*.*- HS thực hành trên phiếu:+ Từng bạn nêu ý kiến.+ Trao đổi, thống nhất câu trả lời.+ Hoàn thành PHT- Đại diện HS thực hành trước lớp.- Dưới lớp nhận xét, bổ sung (nếu có). *-* HS chia sẻ cảm nhận.- HS lắng nghe và ghi nhớ. |

|  |
| --- |
| TIẾT 3VIẾT: NGHE – VIẾT: TRÊN CÁC MIỀN ĐẤT NƯỚCViết hoa tên riêng địa lí. Phân biệt ch/tr, iu/iêuThứ năm, 25/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động. (3p)**- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”+ GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: miền, Trên, nước, các, đất.+ GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật từ của từ khóa mới.- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới, ghi bảng tên bài.**2. Khám phá. (20p)****HĐ 1. Hướng dẫn nghe – viết*****-*** GV nêu yêu cầu nghe - viết các câu ca dao trong bài Trên các miền đất nước.- GV đọc các câu ca dao (Lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai).- GV và HS trao đổi về đoạn viết: *+ Đoạn viết nhắc tới những địa danh nào?*- GV hướng dẫn HS phát hiện các hiện tượng chính tả: + Đoạn văn có những chữ nào viết hoa? + Đoạn văn có những dấu câu nào?+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai? - GV chủ động đưa các chữ dễ viết sai nếu HS chưa phát hiện ra.+ GV đọc yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.- GV đọc từng cụm từ/ từng câu ca dao cho HS viết, mỗi dòng đọc 2 - 3 lần. GV cẩn đọc rõ ràng, chậm rãi phù hợp tốc độ viết của HS..- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.- GV nhận xét bài viết của HS. **3. Thực hành, luyện tập (10p)****HĐ 2. Làm bài tập chính tả*****BT2. Viết tên 2-3 tỉnh hoặc thành*** *phố* ***mà em biết.***- Gọi HS đọc to yêu cầu.- GV yêu cầu HS nêu lại quy tắc viết hoa tên riêng địa lí.- GV HD HS làm vệc nhóm để trao đổi về các tên tỉnh/thành phố mà mình muốn viết.- YC HS thi viết tên tỉnh/thành phố vào bảng con.- GV quan sát, nhận xét bài viết của HS.* GV nhận xét, lưu ý HS viết đúng quy tắc

***BT3. Chọn a hoặc b.***GV chọn cho HS làm Bta hoặc BTb.*a) Chọn ch hoặc tr thay cho ô vuông.*- Gọi HS đọc yêu cầu.- GV chiếu đoạn ca dao lên bảng cho HS đọc.- HD HS làm việc nhóm: + Yc HS quan sát tranh+ Thảo luận điền ch hoặc tr thay cho ô vuông.- Gọi 2 – 3 HS lên trình bày kết quả vào bảng phụ.- GV và HS thống nhất đáp án*b) Tìm tiếng chứa iu hoặc iêu thay cho ô vuông.*- Gọi HS đọc yêu cầu.- HD HS làm việc cá nhân- GV và HS thống nhất đáp án*.***4. Vận dụng, trải nghiệm. (3p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau bài học- NX tiết, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.- GV nhắc HS viết đúng và đẹp các từ vừa học. | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi.- HS tích cực tham gia trò chơi.* HS nêu từ khóa:

*Trên các miền đất nước*- HS lắng nghe.- HS mở vở ghi tên bài.- HS lắng nghe và quan sát đoạn viết trong SGK- 2, 3 HS đọc lại bài. - HS trả lời**+** Viết hoa tên bài, viết hoa chữ cái đầu câu và các tên riêng, viết hoa từ ngữ được nhấn mạnh, thể hiện sự trân trọng, ngày tháng.+ 3 dấu chấm ở cuối mỗi câu ca dao+ HS phát hiện các chữ dễ viết sai như quanh quanh, hoạ đổ, lóng lánh.+ HS viết nháp/bảng con một số chữ dễ viết sai.- HS nghe GV đọc, viết bài vào vở- HS nghe và soát lỗi:- HS chú ý lắng nghe.- 1 HS đọc cả lớp đọc thầm.- HS trả lời: *Viết hoa các chữ cái đầu mỗi tiếng tạo thành tên riêng đó.*- HS trao đổi trong nhóm nhóm. - HS thi viết tên tỉnh/thành phố vào bảng con.- Thống nhất các đáp án, hoàn thành vào VBT- Một HS đọc YC, cả lớp đọc thầm theo.2, 3 HS đọc đoạn ca dao- HS làm việc nhóm- 2 – 3 HS lên trình bày kết quả vào bảng phụ.- HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS tìm từ, viết vào nháp.- 3 HS chữa bài trên bảng lớp.- Dưới lớp NX, HS tự sửa sai (nếu có)- HS đọc đồng thanh lại các từ vừa tìm được.- HS chia sẻ cảm nhận sau bài học- HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện. |

|  |
| --- |
| TIẾT 4LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ SẢN PHẨM TRUYỀN THỐNG CỦA ĐẤT NƯỚC. CÂU GIỚI THIỆUThứ năm, 25/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động.(5p)****-** GV tổ chức cho HS thi nói về những câu ca dao hoặc câu đố vui về các địa danh trên đất nước.*Câu đố 1: Một thành phố biển* *Tên gọi có răng* *Đố hữu, đố bằng* *Biết chăng đáp nhanh.**Câu đố 2:*  *Bốn bình trước, bốn bình sau* *Nhanh tìm 8 tỉnh kể mau khen tài**Câu đố 3: Tỉnh gì không thấp?*- GV giới thiệu bài học mới.- GV ghi tên bài. **2. Luyện tập, thực hành. (20p)****BT1. Tìm từ ngữ chỉ sự vật tương ứng với mỗi lời giải thích.**- GV cho HS đọc yêu cầu bài tập.- GV chiếu tranh cho HS quan sát.- GV tổ chức thảo luận theo nhóm bốn- GV mời đại diện một số nhóm báo cáo trước lớp.- GV NX, thống nhất câu trả lời, tuyên dương HS.**BT 2. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo thành câu giưới thiệu.**- GV cho HS đọc yêu cầu bài tập- GV tổ chức thảo luận theo nhóm 4- GV tổ chức cho HS báo cáo kết quả dưới hình thức trò chơi: Ai nhanh hơn.+ GV chuẩn bị: viết từ ngữ vào các tấm thẻ, mỗi nhóm sẽ có 6 tấm thẻ, cùng thi ghép câu; nhóm nào ghép xong trước và đúng sẽ thắng.- GV nhận xét, tuyên dương tinh thần các nhóm.- GV thống nhất câu trả lời, kết hợp giới thiệu thêm hình ảnh minh hoạ về 3 địa danh trên.- GV cho HS đọc lại các câu vừa nối.**BT3. Đặt một câu giưới thiệu về quê em hoặc nơi em ở.**- GV cho HS đọc yêu cầu của bài tập. - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: khuyến khích các em đặt được càng nhiều câu càng tốt. Đối với những HS còn lúng túng.- GV tổ chức trò chơi: Mình là HD viên du lịch- thi nói câu giới thiệu về quê em hoặc nơi em ở.- GV tổng kết, đánh giá, khen ngợi HS.**4. Vận dụng, trải nghiệm .(5p)**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau buổi học.- NX tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | - HS tích cực tham gia+ Nha Trang+ Bình Dương, Bình Phức, Bình Định, Bình Thuận+ Hoà Bình, Thái Bình, Ninh Bình, Quảng Bình.+ Tỉnh Cao Bằng- HS chú ý.- HS nhắc lại, mở vở ghi tên bài.- 1 -2 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- HS nối tiếp đọc lời giải thích đã cho trong bài. - HS quan sát tranh, suy nghĩ.- HS thảo luận trong nhóm:- Đại diện nhóm báo cáo trước lớp.- Dưới lớp nhận xét, bổ sung (nếu có). - 1 -2 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.- 2 HS đọc các từ đã cho sẵn trong 2 cột.- HS thảo luận trong nhóm:+ Đọc từng câu; ừng em nêu ý kiến.+ Nhóm góp ý, thống nhất câu trả lời.- 2 nhóm tham gia trò chơi. Dưới lớp làm trọng tài, cổ vũ.- Dưới lớp nhận xét, bổ sung (nếu có). - HS đọc lại các câu vừa nối. - HS đọc yêu cầu của bài.- HS làm việc nhóm: + Từng HS đặt câu.+ Nhóm nhận xét, góp ý cho bạn- HS thi nói câu giới thiệu về quê em hoặc nơi em ở.- HS chia sẻ cảm nhận- HS chú ý |

|  |
| --- |
| TIẾT 5LUYỆN TẬP: VIẾT ĐOẠN VĂN GIỚI THIỆU VỀ MỘT ĐỒ VẬT ĐƯỢC LÀM TỪ TRE HOẶC GỖThứ năm, 25/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động.(3p)**

- GV nêu câu đố: (1) Cây gì mang dáng quê hươngThân chia từng đốt rợp đường em điMầm non dành tặng thiếu nhiGắn vào huy hiệu em ghi tạc lòng.(Là cây gì?)(2) Hai mươi tám, ba mươi lăm chẳng chịu lấy chồng. / Bốn mươi có lẽ mở phòng xuất gia. / Trong nước ngoài nước gần xa./Đón em xây dựng của nhà tươi vui.(Là cây gì?)- GV dẫn dắt vào bài mới- GV ghi tên bài. **2. Luyện tập, thực hành(25p)****Bài 1. Nêu tên các đồ vật được làm từ tre hoặc gỗ và công dụng của chúng.**- GV cho HS nêu yêu cầu của bài.- GV chiếu tranh cho HS quan sát- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm bốn: GV quan sát, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.- GV gọi đại diện một số nhóm trình bày.- GV nhận xét, khen ngợi ý thức làm việc nhóm - GV nhận xét, khen ngợi.***Bài 2. Viết 4 - 5 câu* *giới thiệu một đồ vật được làm từ tre hoặc gỗ.***- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài.- GV cùng HS thực hành hỏi – đáp từng câu hỏi gợi ý trong bài.- GV HD HS: Dựa vào kết quả nói và sơ đổ gợi ý, HS làm việc cá nhân, viết thành đoạn văn 4-5 câu vào nháp. - GV giúp đỡ những HS gặp khó khăn khi viết.* GV yêu cầu HS nhắc lại cách trình bày đoạn văn và tư thế ngồi viết.
* GV cho HS viết bài vào vở. GV quan sát, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

- GV mời 3-4 HS đọc bài viết.+ GV mời 2-3 HS chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn. - GV sửa lỗi sai cho HS, nếu có.- GV thu vở, đánh giá bài làm của HS.**3. Vận dụng, trải nghiệm.(5p)**- GV hỏi: Hôm nay, em đã được học ND gì?- GV cho HS vẽ tranh về một đồ vạt được làm bằng tre hoặc gỗ mà em thích.- NX,đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS. | - HS xung phong giải câu đố :Đáp án: (1) Cây tre(2) Cây gỗ- HS chú ý.- HS nhắc lại, mở vở ghi tên bài.- HS nêu yêu cầu của bài.- HS quan sát tranh- HS TL nhóm: trao đổi, HT nhiệm vụ- Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, góp ý.- HS vận dụng vốn hiểu biết của bản thân rồi chia sẻ- HS nêu yêu cầu của bài.- 2, 3 HS đọc phần gợi ý trong SGK- HS trả lời . - HS nhắc lại: Đầu câu viết hoa, cuối câu sử dụng dấu câu phù hợp. Câu đầu tiên viết lùi vào 1 ô.- HS viết vào giấy nháp. Đổi bài cho nhau để cùng soát lõi và góp ý.- HS viết bài vào vở sau khi được góp ý. - HS đổi vở cho nhau, cùng soát lỗi.- 3-4 HS đọc bài viết. Cả lớp theo dõi, nhận xét, phân tích cái hay chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn (nếu có).* HS tự sửa sai (nếu có).

- HS chia sẻ về những nội dung đã học.- HS thực hiện ở nhà và chia sẻ với bạn trong tổ, lớp. Treo trưng bày trên lớp.- HS lắng nghe và ghi nhớ thực hiện. |

|  |
| --- |
| TIẾT 6ĐỌC MỞ RỘNGThứ sáu, 26/04/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động. (5p)**- Tổ chức cho HStrò chơi ô cửa bí mật (Mỗi ô cửa là 1 địa danh trên đất nước Việt Nam)- GV nhận xét, khen ngợi HS.- GV kết nối dẫn dắt vào bài mới,viết bảng tên bài.**2. Luyện tập - Thực hành (25p)****Bài 1. Tìm đọc bài thơ, câu chuyện viết về cảnh đẹp trên các miềm đất nước.**- Tổ chức cho HS đọc yêu cầu của bài.- GV yêu cầu HS trưng bày các bài mà cá nhân sưu tầm được.- GV có thể chuẩn bị một số sách phù hợp.- GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm bốn.- GV gọi 3 – 4 HS giới thiệu bài đọc trước lớp.- GV nhận xét, góp ý, tuyên dương HS.**Bài 2. Đọc cho bạn nghe đoạn thơ, đoạn truyện mà em thích.** - GV cho HS đọc yêu cầu của bài tập.- GV giúp HS nắm vững yêu cầu của bài tập. - GV gợi ý HS chia sẻ theo các nội dung: - GV tổ chức cho HS thực hành theo nhóm bốn. - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp - GV nhận xét, đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách chia sẻ dễ hiểu, thú vị. **3. Vận dụng, trải nghiệm.(5p)**- YC HS chia sẻ bài thơ/câu chuyện với người thân- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS tích cực tham gia trò chơi- HS lắng nghe.- HS mở vở, ghi tên bài.- HS đọc yêu cầu bài.- HS kiểm tra chéo.- HS làm việc cá nhân và hoạt động nhóm: - 3 – 4 HS đọc, giới thiệu bài đọc trước lớp và chia sẻ suy nghĩ của mình về nội dung bài thơ/câu chuyệnđó.- Cả lớp chú ý, góp ý cho bạn.- HS nêu yêu cầu.- HS lắng nghe.- HS thực hành theo nhóm bốn: - Một số HS chia sẻ trước lớp.* HS chú ý.

- HS chia sẻ.- HS lắng nghe và vận dụng ở nhà |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)**

……………………………………………………………………………………………………..

….…………………………………………………………………………………………………….

 **LUYỆN TIẾNG VIỆT: ÔN LUYỆN**

Thứ ba, ngày 23/04/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Luyện tập, thực hành củng cố các kĩ năng.

- Luyện đọc VB đã được học trong tuần 32

- Luyện viết các bài tập viết chưa hoàn thành trong tuần.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
|  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động (3p)** - Hát, múa**2. Luyện tập:****\* Luyện đọc (20p)**- Gọi HS đọc SGK bài: Đất nước chúng mình- Theo dõi, nhận xét, tuyên dương.**\* Luyện tập, thực hành (10p)****-** Cho HS hoàn thành có thể làm BT tự chọn- Kiểm tra, nhận xét bài làm HS.**3. Vận dụng, trải nghiệm: (2p)**- Nhận xét - tuyên dương.- Về nhà đọc lại bài và tiếp tục làm hoàn thành bài tập trong vở bài tập. | - Hát - Đọc theo N2-Đọc nối tiếp từng đoạn theo dãy.- 1 vài HS đọc cả bài- Lắng nghe- Viết vở BT TV- Lắng nghe. |

\_\_\_\_\_\_ **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ)**

……………………………………………………………………………………………………..

….…………………………………………………………………………………………………….\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_